

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 18/3/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Văn Ngạn và ông Nguyễn Đức Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng và điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng đối với vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 và thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm, hình thức xét xử đối với bị cáo:

Lê Đình Q, sinh năm: 1990; tại huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Đình Q1 và bà Phạm Thị U, Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/8/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: ông Đình Quang N, sinh năm 1960 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Q sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ tháng 6/2021. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 26/8/2021, Q đi bộ từ nhà ở thôn T, xã T, huyện C đến thôn P, xã C, huyện C mua của một người phụ nữ (không quen biết) 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000đ. Q cất túi ma túy trong túi quần bên phải rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến khu vực chân cầu vượt quốc lộ 5, chiều đường Hải Phòng- Hà Nội, thuộc thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải của Lê Đình Q 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (1,5x2) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Q khai là túi ma túy tổng hợp dạng đá cất giấu với mục đích để sử dụng. Việc kiểm tra, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của anh Đình Quang N, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Kết luận giám định số 469/KLGD-PC09 ngày 30/8/2021, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì thu của Lê Đình Q, gửi đến giám định khối lượng là 0,345g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,286g Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 24/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Lê Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 0,345g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đình Q từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 28/8/2021; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 0,286g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến tại Cơ quan điều tra; phù hợp biên bản vụ việc; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 26/8/2021, tại khu vực chân cầu vượt quốc lộ 5 chiều đường Hải Phòng- Hà Nội, thuộc thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương, Lê Đình Q có hành vi cất giấu trái phép 0,345g ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần bên phải với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra gia đình bị cáo Lê Đình Q xuất trình bệnh lịch sơ yếu lý lịch của Bệnh viện tinh thần kinh Hải Dương. Tuy nhiên, tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 434/KL-GĐ ngày 31/12/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, đã kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/8/2021 và tại thời điểm giám định bị cáo Lê Đình Q có biểu hiện sử dụng gây hại chất gây ảo giác trên người bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.1/G40.6. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó Lê Đình Q nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra.

Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Lê Đình Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong; 0,286g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, HĐXX tịch thu cho tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Q tại thôn P, xã C, huyện C, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Đình Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo **Lê Đình Q 14 (mười bốn) tháng tù**, thời hạn tính từ ngày 28/8/2021.

Xử lý vật chứng tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, số 469/KLGD-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa 0,286g ma túy loại Methamphetamine và 01

túi vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phòng bì, còn nguyên niêm phong (*đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2022*).

Án phí căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đình Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: - Bị cáo;

- VKSND huyện Cẩm Giàng;

- VKSND tỉnh Hải Dương;

- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;

- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;

- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;

- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thắm